

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển tài sản công thuộc quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai (trụ sở Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước (trước sắp xếp)) sang Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai quản lý, bố trí trụ sở làm việc cho Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-CTUBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, xử lý và khai thác tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Văn bản số 5113/UBND-KTNS ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc xử lý trụ sở dôi dư sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy và tổ chức lại chính quyền địa phương 02 cấp; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 5419/SoNNMT-KHTC ngày 30 tháng 9 năm 2025 về việc điều chuyển tài sản công sử dụng làm trụ sở làm việc của Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh - Chi nhánh Đồng Xoài; Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 2918/SNV-KHTC ngày 27 tháng 3 năm 2026; Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 3711/STC-GCS ngày 03 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển tài sản công thuộc quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai (trụ sở Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước (trước sắp xếp)) sang Văn phòng Đăng ký

đất đai tỉnh Đồng Nai quản lý, bố trí trụ sở làm việc cho Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài), theo các thông tin cụ thể như sau:

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản điều chuyển: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được nhận tài sản điều chuyển: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản điều chuyển: Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài).

4. Danh mục tài sản điều chuyển: Chi tiết tại nội dung Phụ lục chi tiết đính kèm.

5. Mục đích sử dụng hiện tại: Dôi dư do sắp xếp lại tổ chức, bộ máy.

6. Mục đích sử dụng sau khi điều chuyển: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai quản lý, sử dụng bố trí trụ sở làm việc cho Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài).

7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

7.1. Đối với Sở Nội vụ:

7.1.1. Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định; việc bàn giao tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

7.1.2. Thực hiện bàn giao các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quản lý, sử dụng đất đai; quá trình đầu tư xây dựng; hồ sơ cải tạo, sửa chữa (nếu có) đối với trụ sở bàn giao, tiếp nhận nêu trên nhằm đảm bảo đầy đủ hồ sơ và đảm bảo thuận tiện trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị.

7.2. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường:

7.2.1. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp Sở Nội vụ thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định; việc bàn giao tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

7.2.2. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai và Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất

đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài) tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng mục đích sử dụng; thực hiện báo cáo, cập nhật tình hình tăng, giảm tài sản và hạch toán, theo dõi tài sản công theo quy định; hoàn thiện hồ sơ quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai trên cơ sở nội dung quy định tại khoản 5 Điều 113 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở NNMT; Sở Tài chính; Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, KTNS.

ThốngNV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Long

PHỤ LỤC

Danh mục tài sản công thuộc quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai điều chuyển sang Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai quản lý, bố trí trụ sở làm việc cho Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh khu vực Đồng Xoài)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên tài sản	Số lượng	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm sử dụng	Nguyên giá (VND)	Giá trị còn lại (VND)	Ghi chú
1	Về đất							
1.1	Quyền sử dụng đất trụ sở Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước (cũ) - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 38 QSDĐ/UB do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày 11/8/2003. - Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp số 24/GCN (B) do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/4/2005.	1	2.800	-	2003	1.008.000.000	1.008.000.000	Nguyên giá tại thời điểm năm 2003; Chưa xác định lại nguyên giá tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định
2	Về nhà							
2.1	Nhà làm việc chính (cấp II - 01 trệt, 02 lầu)	1	-	1.620,90	2001	4.650.743.440	1.409.490.794	Cải tạo, sửa chữa giai đoạn 2021-2022

TT	Tên tài sản	Số lượng	Diện tích đất (m²)	Diện tích sàn xây dựng (m²)	Năm sử dụng	Nguyên giá (VND)	Giá trị còn lại (VND)	Ghi chú
2.2	Nhà bảo vệ (cấp IV)	1	-	24,00	2001	59.246.538	0	
2.3	Nhà ở, nhà ăn, phòng khách nội bộ (cấp III)	1	-	260,00	2001	130.117.143	0	
2.4	Nhà để xe (cấp III)	1	-	110,00	2001	55.049.560	0	
3	<i>Vật kiến trúc</i>							
3.1	Cổng, tường rào, sân vườn	1	-	-	2001	1.109.999.319	0	